1. **MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm**  **tổ chức** | **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | | **Nhánh 4** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dự án**  **Gió và những điều thú vị** | **Nắng và mưa mùa hè** | **Mặt trời, mặt trăng và những vì sao** | | **Dự án**  **Nước thật kỳ diệu** |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | |
| **A. Phát triển vận động** | | | | | | | | | | |
| **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện nhịp nhàng, thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục với bài hát *“Cầu vồng tuổi thơ”, “Nắng sớm, Bé yêu biển lắm”…*  Trò chơi: “Vẫy gọi mặt trời” | Bài 6: Hô hấp: máy  bay ù…ù...  Tay: 2 tay đánh xoay tròn trước ngực Chân: đưa chân sang ngang từng bên 1 Bụng; Tay lên cao nghiêng người sang 2 bên Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | | TDS |
| **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | | | | | | | | |
| **\* Vận động: chạy** | | | | | | | | | | |
| 2 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | TC: “Đuổi theo chị Gió”: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | Lớp | Đường chạy Bit |  |  | HĐH | |  |
| **\* Vận động: bò, trườn, trèo** | | | | | | | | | | |
| 3 | Biết phối hợp tay chân nhịp nhàng, khéo léo trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. | Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm | TC: “Trốn giông bão”: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  |
| **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | | | | | | | | | |
| 4 | Ném vật về phía trước bằng 2 tay ở khoảng cách xa 3-4m đúng hướng | Ném xa bằng 2 tay ở khoảng cách xa 3-4m | TC: “Ai ném xa nhất”: Ném xa bằng 2 tay ở khoảng cách xa 3-4m | Lớp | Sân giao thông | HĐH |  |  | |  |
| **\* Vận động: bật, nhảy** | | | | | | | | | | |
| 5 | Bật tách chân, khép chân qua 7 ô liên tục, không dẫm vạch | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô | TC: “Bật nhảy cùng tia nắng”: Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô | Lớp | Sân chơi sảnh A |  |  |  | | HĐH |
| **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | | | | | | | | |
| **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | | | | | | | | | |
| 6 | Biết một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản (đóng, đậy, gói thực phẩm…) | Cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản (đóng, đậy, gói thực phẩm…) | TC:  -" Bé tập làm nội trợ"  - “Cô bán hàng vui vẻ” | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | |  |
| 7 | Có thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa nhai vừa nói,…) | Thói quen ăn uống tốt/không tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, …) | - Giờ ăn của chúng mình | Lớp | Lớp học |  | VS-AN |  | |  |
| - TC: "Bé chọn hành vi” |  | HĐG |  | |  |
| **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | | | | | | | | | |
| 8 | Có thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh | Đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ | Bé rửa tay, sát khuẩn tay phòng dịch Covid19 | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | | VS-AN |
| 9 | Biết ích lợi và có thói quen lựa chọn trang phục phù hợp thời tiết (nóng, lạnh, mưa, nắng…) | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết(nóng, lạnh, mưa, nắng…) | Bảng chơi: “Bé phân loại thời trang bốn mùa” | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  |
| TC: “Thời trang bốn mùa bé yêu” | HĐC |  |  | |  |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | |
| **4. Một số hiện tượng tự nhiên** | | | | | | | | | | |
| **\* Thời tiết, mùa** | | | | | | | | | | |
| 1 | Tự tin nói rõ ràng được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | - TC: “Cây bốn mùa” | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | |  |
| - Giải câu đố về các mùa |  | HĐNT |  | |  |
| 2 | Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm (Xuân, hạ, thu, đông) | Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm (Xuân, hạ, thu, đông) | TC: Bé làm biên tập viên dự báo thời tiết | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | |  |
| 3 | Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa (nắng, mưa, gió, bão…) | Ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa (nắng, mưa, gió, bão…) | Khám phá: Gió và những điều thú vị | Lớp | Sân chơi | HĐH |  |  | |  |
| 4 | Dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra | Dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của một số hiện tượng tự nhiên | TC: “Nhà khí tượng tương lai” | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT | |  |
| TC: “Cỗ máy thời tiết” (Ngôi nhà khoa học Sammy) | Phòng chức năng |  | HĐG |  | |  |
| **\* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng** | | | | | | | | | |  |
| 5 | Nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng | Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng | - TC: “Ngày và đêm” | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  |
| - TC:“Lịch đồng hồ”(Ngôi nhà KG & TG của Trudy) | Phòng chức năng |  |  | HĐG | |  |
| 6 | Biết các nguồn nước  (nước tự nhiên, nước nhân tạo), đặc điểm, tính chất, ích  lợi của nước đối với đời sống con người con vật và cây. | Các nguồn nước trong môi trường sống (nước tự nhiên, nước nhân tạo) | Trò chơi: "Nước có ở những đâu?" | Lớp | Sân chơi sảnh B |  |  |  | | HĐNT |
| - Hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | Thực nghiệm: Sự cần thiết của nước đối với con người, con vật. | Lớp | Khu thí nghiệm sảnh C |  |  |  | | HĐNT |
| Thí nghiệm cây xanh với nước | Lớp | Khu thí nghiệm sảnh C |  |  |  | | HĐNT |
|  | Một số đặc điểm, tính chất của nước | Trò chơi:  - Vật chìm nổi  - Thả thuyền giấy  - Bong bóng xà phòng  - Chơi với cát và nước. | Lớp | Sân chơi cát & nước |  |  |  | | HĐNT |
|  | Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | - Dự án:  + Tái chế chai, lọ nhựa  + Tái chế giấy, bìa | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  |
|  | - Bảng chơi: Bé chọn hành vi đúng sai | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG |
| **\* Không khí, ánh sáng** | | | | | | | | | |  |
| 7 | Biết về các nguồn ánh sáng (tự nhiên, nhân tạo); cách sử dụng hợp lý (tiết kiệm điện) | Các nguồn ánh sáng và cách sử dụng tiết kiệm điện | TC:  - Cái bóng của tôi  - “Trốn nắng” | Lớp | Sân chơi Sảnh A | HĐNT |  |  | |  |
| 8 | Nhận biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây | Thí nghiệm: Vì sao nến lại tắt? | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | |  |
| TC: "Nhốt không khí vào túi" | Sân chơi | HĐNT |  |  | |  |
| **\* Đất, đá, cát, sỏi** | | | | | | | | | | |
| 9 | Biết đặc điểm, tính chất của một số đất, đá, cát, sỏi | Đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi | Bé làm nhà nghiên cứu: "Lăng kính kỳ diệu" | Lớp | Sân chơi |  |  |  | | HĐNT |
|  | Dã ngoại: Tham quan đồi Thiên Văn | Ngoài nhà trường |  |  | TQDN | |  |
| **5. Công nghệ** | | | | | | | | | | |
| 10 | Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính | Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục | TC Kidsmart:  - Ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy,  - Ngôi nhà khoa học của Sammy | Lớp | Phòng chức năng |  | HĐG | HĐG | |  |
| **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | | | | | | | | |
| 11 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | Đếm đến 10, Nhận biết Số lượng trong phạm vi 10, nhận biết số 10 | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  |
| 12 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả | Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm | Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 10 | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | |  |
| 13 | Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh | Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 10 | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG |
| **4. So sánh , đo lường** | | | | | | | | | | |
| 14 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | Trò chơi:  "Bình nào chứa được nhiều nước nhất?" | Lớp | Sân chơi |  |  |  | | HĐH |
| 15 | Gọi được tên các mùa trong năm theo thứ tự | Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự | Trò chơi: "Tôi là mùa xuân, sau tôi là mùa gì?" | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | |
| **A. Nghe hiểu lời nói** | | | | | | | | | | |
| 1 | Hứng thú nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Hứng thú nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Truyện kể: Chị Gió và Cô Mây | Lớp | Phòng chức năng | HĐH |  |  | |  |
| Truyện kể: Hồ nước và mây, Cô Mây”... | Vườn cổ tích |  | HĐNT |  | |  |
| Truyện kể: “Sự tích ngày và đêm , “Lời ru của trăng”, “Cô con út của ông Mặt Trời” | Lớp học |  |  | ĐTT | |  |
| Truyện kể:  Nàng tiên mưa | Thư viện sách |  |  |  | | HĐH |
| 2 | Hứng thú nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Hứng thú nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với | Nghe hát: “Tia nắng hạt mưa, Mưa rơi”… | Trường, Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | | ĐTT |
| Bài thơ: “Bão”, “Hè về quê nội”... | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  |
|  |  | độ tuổi và chủ đề thực hiện | Bài thơ: “Chị Gió”, Mây và gió… |  | Lớp học | HĐC |  |  | |  |
| Bài thơ:  “Trăng lưỡi liềm”, “Sao lấp lánh”, Làng em buổi sáng”… |  | Lớp học |  |  | HĐNT | |  |
| **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | | | | | | | | |
| 3 | Đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thơ: “Trăng ơi từ đâu đến?” | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | |  |
| Đọc thơ: “Em yêu mùa hè” | Lớp học |  | HĐH |  | |  |
| Đọc thơ: “Chị Gió”, “Giọt nắng”… | Sân chơi sảnh B | HĐNT |  |  | |  |
|  |  |  | Đọc thơ: “Mưa rơi, Mưa…” | Vườn cổ tích |  |  |  | | HĐNT |
| **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | | | | | | | | |
| 2 | Hứng thú với sách truyện, biết đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | Đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu đến cuối sách | Trò chơi: “Ai đọc đúng nhất” | Lớp | Lớp học+ thư viện sách |  | HĐG |  |  | |
| 3 | Nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Làm quen chữ cái l-m-n, p-q | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | HĐH | |
| Trò chơi với nhóm chữ cái l-m-n | Phòng chức năng | HĐG |  | HĐH |  | |
| **IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | |
| **A. Phát triển tình cảm** | | | | | | | | | | |
| 1 | Tự giác làm một số công việc đơn giản hàng ngày vừa sức (xếp dép, ba lô, bê ghế, cất gối…) | Tự giác trong một số hoạt động (xếp dép, ba lô, bê ghế, cất gối…) | Bé làm trực nhật | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN | |
| Tủ đồ dùng của bé | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT | |
| **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | | | | | | | | | |
| 2 | Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn | Chào hỏi chủ động, lễ phép, lịch sự trong giao tiếp | -Giáo dục lễ giáo trong giao tiếp hàng ngày  -Trò chơi:  + “Gấu con biết xin lỗi”  +“Bé ngoan biết vâng lời” | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | | ĐTT |
| 3 | Tập trung lắng nghe, chia sẻ, trao đổi ý kiến, kinh nghiệm với cô và các bạn | Lắng nghe, chia sẻ, trao đổi ý kiến, kinh nghiệm với cô và các bạn | Hoạt động vui chơi, Trò chuyện, đàm thoại: “Tớ kể bạn nghe” | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | |  |
| 4 | Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Giờ chơi của chúng mình | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG |
| 5 | Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện | Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường | Trường bé xanh - sạch - đẹp!” | Lớp | Sân chơi sảnh B | HĐH |  |  | |  |
| Bé nhặt lá cây trên sân trường | Sân trường |  |  |  | | HĐNT |
| Bé tái chế (chai, lọ nhựa, giấy báo…) | Khu thí nghiệm sảnh C | HĐNT |  |  | |  |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | |
| **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | | | | | | | | |
| 1 | Tự tin hát đúng giai điệu, lời ca, phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,cử chỉ | Hát đúng giai điệu, lời ca, phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,cử chỉ | Ca sĩ tài ba: Ca hát: “Mây và gió”, “Tôi là gió” | Lớp | Phòng nghệ thuật | HĐG |  |  | |  |
| Ca hát: “Mưa mùa hè”, “Rain, rain, go away”, How’s the Weather? Bảy sắc cầu vồng”… | Lớp học |  | HĐG |  | |  |
| Ca hát: “Ông Trăng, ông Sao”, Bé và trăng… | Phòng nghệ thuật |  |  | HĐG | |  |
| Ca hát: Bé yêu biển lắm, Biển xanh |  | Vườn cổ tích |  |  |  | | HĐNT |
| 2 | Vui thích vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Nhạc công vui nhộn: Vỗ tay, dậm chân, vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp “Cho tôi đi làm mưa với… | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐH |
| Vũ công nhí: “Bảy sắc cầu vồng” | Sân khấu NT |  | HĐG |  | |  |
| 3 | Chủ động phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Họa sĩ khéo: Ngày hè quê em (màu sáp) | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  |
| Vườn hoa ngày nắng… (màu nước) | Phòng nghệ thuật | HĐG |  |  | |  |
| Đồi Thiên Văn quê bé (màu sáp) |  | Lớp học |  |  | HĐC | |  |
|  |  |  | Cầu vồng sau mưa (màu nước) |  | Phòng nghệ thuật |  |  |  | | HĐG |
| 4 | Khéo léo phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Nặn cầu vồng và những hạt mưa | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  |
| Nặn mặt trăng và các vì sao | Phòng nghệ thuật |  |  | HĐG | |  |
| Mặt trời và những đám mây… | Lớp học |  |  | HĐG | |  |
| **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | | | | | | | | |
| 5 | Thể hiện tự tin các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích | Biểu diễn tự tin các bản nhạc, bài hát yêu thích dưới các hình thức. | Gameshow:  Đồ Rê Mí | Lớp | Phòngchức năng |  |  | HĐG | |  |
| 6 | Chủ động tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp: giấy, tre, gỗ, lá cây, hột hạt… để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp: giấy, tre, gỗ, lá cây, hột hạt… để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Dự án:  *“Làm diều giấy”* | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  | |  |
| Dự án:  “ Làm chong chóng gió” | Sân chơi sảnh B |  | HĐNT |  | |  |
| Bé làm tranh cát: “*Bãi biển ngày hè”* | Lớp học |  |  | HĐH | |  |
| Dự án:  “Mặt trời xoay” | Lớp học |  |  | HĐC | |  |
| Dự án:  “Vòng quay Tua-bin nước” | Sân chơi cát nước |  |  |  | | HĐC |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | | **Chia theo**  **lĩnhvực** | **Tổng số** | | | **24** | **25** | **26** | | **25** |
| Lĩnh vực thể chất | | | 4 | 6 | 4 | | 3 |
| Lĩnh vực nhận thức | | | 6 | 5 | 7 | | 8 |
| Lĩnh vực ngôn ngữ | | | 5 | 6 | 5 | | 5 |
| Lĩnh vực TCKNXH | | | 6 | 3 | 3 | | 5 |
| Lĩnh vực thẩm mỹ | | | 3 | 5 | 7 | | 4 |
| **Chia theo**  **hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | Đón - trả trẻ | | | 3 | 3 | 4 | | 3 |
| Thể dục sáng | | | 1 | 1 | 1 | | 1 |
| Hoạt động góc | | | 5 | 8 | 7 | | 4 |
| Hoạt động ngoài trời | | | 4 | 3 | 2 | | 8 |
| Vệ sinh – ăn ngủ | | | 2 | 3 | 2 | | 3 |
| Hoạt động chiều | | | 4 | 2 | 4 | | 1 |
| Tham quan dã ngoại | | | 0 | 0 | 1 | | 0 |
| Lễ hội | | | 0 | 0 | 0 | | 0 |
| **Hoạt động học** | | | **5** | **5** | **5** | | **5** |
|  | | ***Chia cụ thể*** | *Giờ thể chất* | | | 1 | 1 | 1 | | 1 |
| *Giờ nhận thức* | | | 1 | 1 | 1 | | 1 |
| *Giờ ngôn ngữ* | | | 1 | 2 | 2 | | 2 |
| *Giờ TCKNXH* | | | 1 | 0 | 0 | | 0 |
| *Giờ thẩm mỹ* | | | 1 | 1 | 1 | | 1 |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| ***Dự án***  ***Gió và những điều thú vị*** | 01 | 04-08/04/2022 |  |  |
| ***Nắng và mưa mùa hè*** | 01 | 11-15/04/2022 |  |  |
| ***Mặt trời, mặt trăng và những vì sao*** | 01 | 18-22/04/2022 |  |  |
| ***Dự án***  ***Nước thật kỳ diệu*** | 01 | 25-29/04/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | ***Dự án***  ***Gió và những điều thú vị*** | ***Nắng và mưa mùa hè*** | ***Mặt trời, mặt trăng và những vì sao*** | ***Dự án***  ***Nước thật kỳ diệu*** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - Tạo môi trường lớp học phù hợp với chủ đề “*Gió và những điều thú vị*”  - Sưu tầm tranh ảnh, video như : Mưa, nắng, gió , bão, cầu vồng, sấm sét......  - Bài thơ, câu truyện về chủ đề: *Sự tích ngày và đêm, Trưa hè, Bão;* Sa bàn, rối kể truyện, ....  *- Bài hát: Cầu vồng tuổi thơ, Mưa bóng mây, Tia nắng hạt mưa, Bảy sắc cầu vồng…*  - Bảng theo dõi thời tiết hàng ngày  - Một số phương tiện để trẻ khám phá: Máy đo gió, Quạt giấy, quạt máy, chong chóng, …  - Trưng bàymột số sách, tranh, ảnh to, một số đồchơi,học liệu có liên quan đến chủ đề vào các góc,.... | - Trưng bày một số sách, tranh, ảnh to về bốn mùa : Xuân – hạ - thu – đông, một số đồ chơi, học liệu về chủ đề.  - Tranh ảnh, sách báo về cảnh vật, cây cối và họt động của con người trong mùa hè.  - Thẻ chữ cái, chữ số.  - Tranh ảnh, câu truyện, bài thơ, bài hát: *Em yêu mùa hè, Mùa hè ý nghĩa, đón mùa hè vui,...*  *-* Tạo môi trường lớp học nổi bật chủ đề *Mùa hè* | - Sưu tầm các loại giấy trang kim có màu sắc, giấy màu sơn...  - Chuẩn bị các bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề ‘*Mặt trời, mặt trăng và những vì sao*” (bài thơ *Lời ru của trăng, đồng dao Ông sảo ông sao, Ông giẳng ông giăng...)*  - Tạo môi trường hoạt động theo chủ đề.  - Cát sạch và màu nhuộm chuẩn bị cho hoạt động trong chủ đề. | - Chuẩn bị các bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề ‘*Nước thật kỳ diệu”*  - Phối hợp với phụ huynh giúp con nắm được một số kiến thức kỹ năng cơ bản của chủ đề như: Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.  - Sưu tầm tranh ảnh về các loại nguồn nước, các bài thơ, bài hát câu chuyện có nội dung chủ đề  - Vận động phụ huynh mang một số vỏ chai nhựa sạch.  - Chuẩn bị một số nguyên liệu như muối, đường phục vụ hoạt động thí nghiệm “sự hòa tan của nước”  - Chuẩn bị 2 chậu cây: 1 cây được tưới nước đầy đủ,1 chậu cây không được tưới nước |
|  | - Tuyên truyền hình ảnh, thông tin, nội dung dự án “*Gió và những điều thú vị*”cho phụ huynh |  |  | - Tuyên truyền hình ảnh, thông tin, nội dung dự án ‘*Nước thật kỳ diệu”* cho phụ huynh |
| **Học sinh** | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, ảnh chụp trăng và sao, cầu vồng,.....  - Một số túi nilong kích cỡ khác nhau | - Trẻ vẽ tranh các hoạt động của bé và gia đình về mùa hè  - Trẻ kể lại được các hoạt động, trải nghiệm của mùa hè trước. | - Trẻ mang tranh ảnh đã sưu tầm được về mặt trời, mặt trăng...  - Tự làm một số bức tranh về trăng, sao, mặt trời...được sử dụng các nguyên liệu khác nhau. | - Mang tới lớp một số chai nhựa to, nhỏ khác nhau, một số loại nước đóng chai có màu sắc khác nhau  - Cùng cô chuẩn bị 2 chậu cây |
| **Phụ huynh** | - Phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức kĩ năng cho trẻ.  - Mở rộng hiểu biết cho trẻ về chủ đề bằng cách cho trẻ xem tranh ảnh, video về một số hiện tượng tự nhiên, thời tiết và khí hậu các mùa.  - Giúp trẻ chụp, in ảnh về trăng và sao, cầu vồng,  - Quay lại video báo , gió ( nếu có)  - Cùng trẻ sưu tầm các loại đá, sỏi, cát sạch, chai lọ nhựa sạch,....  - Máy đo lưu lượng và tốc độ gió cầm tay | | | |
| **Nhà trường** | - Cung cấp các nguyên học liệu, đồ dùng hỗ trợ dạy học cho toàn chủ đề.  - Chuẩn bị bảng theo dõi hướng gió, bảng theo dõi sự bay hơi của nước ngoài sân trường, bộ đồ dùng chơi với cát, nước ở khu vực thí nghiệm chung của nhà trường, vườn chong chóng, vườn thí nghiệm, dây cờ.... | | | |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Đón trẻ** | **\*Trò chuyện với trẻ:**  + Phòng tránh một số bệnh giao mùa Xuân – Hè, các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19…  + Một số thay đổi của khí hậu, những đặc trưng của thời tiết mùa hè như nắng và gió nhiều, trời nóng.  + Cho trẻ quan sát hướng gió qua bảng theo dõi hướng gió ngoài sân trường, đo lượng nước ở bảng theo dõi sự bay hơi của nước.  - Thảo luận với trẻ về cách lựa chọn trang phục phù hợp thời tiết giao mùa.  **\*Hướng dẫn trò chơi mới góc khám phá, góc thiên nhiên**  + Góc khám phá: Lăng kính kỳ diệu, Vật chìm vật nổi...  + Góc thiên nhiên: Vườn thí nghiệm...  \* Tiếp tục rèn luyện và củng cố kiến thức cho trẻ:  + Thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe, bảo vệ môi trường: Bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn cảnh quan chung nơi công cộng.  + Sắp xếp chơi các góc, vệ sinh các giá và chơi tự do cùng đồ chơi.  **\*Nghe các bài hát về chủ đề, nhạc cổ điển:***Cầu vồng tuổi thơ, Mưa bóng mây, Tia nắng hạt mưa, Bảy sắc cầu vồng, Rain, rain, go away, How’s the Weather? , Skidamarink' by Sharon, Lois & Bram, Twinkle, Twinkle Little Star, The Ants Go Marching…* | | | | | | | | | |  |
| 2 | **Thể dục sáng** | ***Thể dục sáng:***  \* Khởi động: Đi vòng tròn các kiểu đi khác nhau theo nhạc “ *Cầu vồng tuổi thơ*”  \* Trọng động: Tập cùng quả bông theo nhạc bài hát “Bé yêu biển lắm”  - Hô hấp: máy bay ù…ù... - Tay: 2 tay đánh xoay tròn trước ngực - Chân: đưa chân sang ngang từng bên 1 | | | | | | | | | |  |
| 2 | **Thể dục sáng** | - Bụng; Tay lên cao nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau  + Trò chơi: “*Gọi mặt trời”*  \* Hồi tĩnh: Đi lại hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Thứ** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** |  |
| **Nhánh 1** | 04/04  **PTTC**  VĐCB:  Ném xa bằng 2 tay | | 05/04  **PTNT**  Khám phá:  Gió và những điều thú vị | | 06/04  **PTNN**  Truyện kể:  “*Chị Gió và Cô Mây”* | | 07/04  **PTTCKNXH**  Trường bé xanh - sạch - đẹp!” | | 08/04  **PTTM**  - Dự án:  “*Làm diều giấy”* |
| **Nhánh 2** | 11/04  **PTTC**  VĐCB:  Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm | | 12/04  **PTNT**  LQVT:  Đếm đến 10, Nhận biết Số lượng trong phạm vi 10, nhận biết số 10 | | 13/04  **PTNN**  Thơ:  “*Em yêu mùa hè”* | | 14/04  **PTTM**  Vẽ:  Cảnh ngày hè quê em | | 15/04  **PTNN**  LQCC:  l-m-n |
| **Nhánh 3** | 18/04  **PTTC**  VĐCB:  Ném trúng đích nằm ngang | | 19/04  **PTNT**  LQVT:  Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 10 | | 20/04  **PTNN**  Thơ:  “Trăng ơi từ đâu đến?” | | 21/04  **PTTM**  Tạo hình:  Bé làm tranh cát: Bãi biển ngày hè | | 22/04  **PTNN**  Trò chơi với nhóm chữ cái l-m-n |
| **Nhánh 4** | 25/04  **PTTC**  VĐCB:  Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô | | 26/04  **PTNT**  LQVT: Đo dung tích: "Bình nào chứa được nhiều nước nhất?" | | 27/04  **PTNN**  Truyện:  “*Nàng tiên mưa”* | | 28/04  **PTTM**  Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp “*Cho tôi đi làm mưa với*”… | | 29/04  **PTNN**  LQCC: p-q |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | - Thí nghiệm với máy đo gió  - TCVĐ: “Chong chóng quay”   * Chơi tự do | | * Thực hành kỹ năng: Tránh giông sét * TCVĐ: "Trốn nắng”   - Chơi tự do | | * Quan sát hướng gió.   - Đọc thơ:  “Chị Gió”  - TCVĐ: Trò chơi: “Gió thổi mây bay”  - Vẽ tự do | | - Bé tái chế (chai, lọ nhựa, giấy báo…)  - TCVĐ:Trò chơi “Cái bóng của tôi”   * Chơi tự do | | - Thả diều giấy  - TCVĐ:  Trò chơi  " Nhốt không khí vào túi"  - Vẽ tự do |  |
| **Nhánh 2** | * Lao động tập thể: Vệ sinh sân trường (Nhặt lá úa, lá vàng...)   - TCVĐ: Cây nào lá ấy   * Vẽ tự do | | * Theo dõi sự bay hơi: Vẽ bằng nước trên sân trường * Nghe kể truyện “Hồ nước và mây” * TCVĐ: Bật nhảy cùng tia nắng * Chơi tự do | | - Thực hành trồng cây thủy canh  - TC Giải câu đố về các mùa  - Chơi tự do | | - Thực hành cùng bộ đồ chơi cát nước   * TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa * Vẽ tự do | | - Thực hành Dự án làm chong chóng  -TCVĐ: " Bong bóng xà phòng".  - Chơi tự do | . |
| **Nhánh 3** | - Quan sát: Bầu trời và đám mây  - Đọc thơ: Sao lấp lánh   * TCVĐ: Mèo đuổi chuột   - Chơi tự do | - Làm đất gieo hạt   * TCVĐ: * Bắt không khí * Chơi tự do | | * Thực hành chăm sóc vườn hoa cúc.   - Viết nét chữ m –n –l trên cát  - TCVĐ: Thuyền giấy  - Chơi tự do | | * Nhà khí tượng tương lai: Thực hành đo nhiệt kế * TCVĐ: Rồng rắn lên mây   - Chơi tự do | | * Thực hành: Hái rau và cho thỏ ăn * TCVĐ: Chong chóng quay   - Chơi tự do tại khu vực | |  |
| **Nhánh 4** | - Bé làm nhà nghiên cứu: "Lăng kính kỳ diệu"   * TCVĐ: Bong bóng xà phòng.   - Chơi tự do | - Thực hành trồng cây thiếu nước và đủ nước   * TC: Thả sỏi vào bình nước   - Chơi tự do | | * Thí nghiệm: bình nào chảy nhanh nhất * TC: Thả thuyền giấy * Vẽ tự do trên cát. | | * Quan sát sự nảy mầm của vườn rau đã gieo.   - Đọc thơ: “Mưa rơi   * - TC với cát và nước. * - Chơi tự do | | * Vệ sinh sân trường: Nhặt lá sâu, lá úa, lá vàng...   - Ca hát: Bé yêu biển lắm   * TCCây nào lá ấy   - Vẽ tự do | |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | - ***Tiếp tục rèn luyện các kĩ năng:***  + Rửa tay, rửa mặt  + Đánh răng sau khi ăn xong hoặc súc miệng nước muối  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định và sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách  + Xếp hàng chờ đến lượt  + Chuẩn bị khăn, khay ăn, kê bàn ghế …  + Ăn hết suất, không để rơi vãi thức ăn, không nói chuyện khi ăn. Gọi tên các món ăn trong bữa.  **+** Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi | | | | | | | | | |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | **+** Vào đĩa, mời cô, mời các bạn khi ăn ngủ đủ giấc, kê đủ đệm cho trẻ, không nói chuyện trong giờ ngủ, khi ngủ dậy biết khởi động toàn thân.  **+** Phòng ngủ thoáng sạch, không gió lùa, không quá bí nóng, (cô bao quát, sửa gối cho trẻ…)  **+** Buộc tóc cho trẻ, cho trẻ rửa tay rửa mặt khi ngủ dậy…. | | | | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh**  **1** | - Làm quen bài thơ: “Chị Gió”  + Nhóm 1:  Học Vẽ tại phòng nghệ thuật  + Nhóm 2:  Cô cùng trẻ gấp quạt giấy các kích thước to nhỏ khác nhau.  + Chơi tự do ở các góc | | + TC: “Thời trang bốn mùa bé yêu”.  + Nhóm 1:  Trình diễn thời trang  + Nhóm 2:  Học Aerobic tại phòng chức năng  + Chơi tự do ở các góc | | + TC: “Bé làm biên tập viên dự báo thời tiết”.  + Nhóm 1:  Làm quen bài vè “ *Bảo vệ môi trường”.*  + Nhóm 2:  Học Tiếng Anh tại phòng chức năng  + Chơi tự do ở các góc | | + Thực hành thí nghiệm: Vì sao nến lại tắt?  + Nhóm 1:  Chuẩn bị đồ dùng cho dự án Diều giấy  + Nhóm 2:  Đọc sách tại phòng thư viện.  + Chơi tự do ở các góc | | + Nghe nhạc, khiêu vũ với nhạc bài “Cầu vồng tuổi thơ”  +Nhận xét tuyên dương cuối tuần |  |
| **Nhánh 2** | + Trò chơi: "Tôi là mùa xuân, sau tôi là mùa gì?"  +Nhóm 1: Học Vẽ tại phòng nghệ thuật.  + Nhóm 2:  Chuẩn bị đồ dùng học tập | | + -Làm quen bài thơ: “Hè về quê nội”  + Ôn thao tác sử dụng chuột trên phòng vi tính, Chơi trò chơi “Cỗ máy thời tiết” (Ngôi nhà | | * Thực hành: Pha nước cam   + Nhóm 1: Xếp sỏi thành số 10  + Nhóm 2:  Học Tiếng Anh tại phòng chức năng  - Chơi tự do các | | + Chơi với cát, nhuộm cát bằng các màu khác nhau.  - Nghe truyện: “ Hạt cát rong chơi”  + Chơi tự do ở các góc | | - Tham dự MC giỏi theo khối.  - Nghe nhạc, khiêu vũ cùng các bạn trong khối.  - Tuyên dương  cuối tuần |  |
|  | toán số 10 (T1)  + Chơi tự do ở các góc | | khoa học Sammy)  + Chơi tự do ở các góc | | góc | |  | |  |  |
| **Nhánh 3** | + Nghe truyện:“Lời ru của trăng”  + Nhóm 1: Học Vẽ tại phòng nghệ thuật  + Nhóm 2: Trẻ cùng cô chuẩn bị đồ dùng học tập toán số 10 (T2)  + Chơi góc tự do ở các góc | | + Thực hiện Dự án: Tái chế chai, lọ nhựa  + Nhóm 1: Học Aerobic tại phòng chức năng  + Nhóm 2: Đọc sách tại thư viện  + Chơi tự do ở các góc | | + Cùng cô chuẩn bị đồ dùng cho hoạt động làm tranh cát.  + Nhóm 1: Học Tiếng Anh tại phòng chức năng  + Nhóm 2: Thực hành trên máy tính trò chơi “Sâu con thông minh’+ Chơi tự do ở các góc | | + Thực hiện Dự án: Tái chế giấy, bìa  - Trò chơi: Nhảy theo nhịp trống  + Chơi tự do ở các góc | | + Nghe nhạc, khiêu vũ với nhạc bài *“ Tia nắng hạt mưa”, “ Bảy sắc cầu vồng”*  +Nhận xét tuyên dương cuối tuần |  |
| **Nhánh 4** | Thực hành: Pha nước muối súc miệng  + Nhóm 1:  Học Vẽ tại phòng nghệ | | Thí nghiệm: Hoa đổi màu  + Nhóm 1: Học Aerobic tại phòng chức | | Thực hành dự án: “Vòng quay Tua-bin nước”  + Nhóm 1:  Học Tiếng Anh | | Ôn vận động theo tiết tấu nhanh bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” | | + Gameshow Đồ rê mí  +Nhận xét tuyên dương cuối tuần. |  |
|  | thuật  + Nhóm 2:  Trẻ cùng cô chuẩn bị các bình, chai , phễu, ca chia vạch.  + Chơi tự do ở các góc | | năng  + Nhóm 2:  Trò chơi Ô ăn quan  + Chơi tự do ở các góc | | tại phòng chức năng  + Nhóm 2:  Ôn bài thơ: “Mưa”  + Chơi tự do ở các góc. | | + Nhóm 1:  Chuẩn bị thẻ chữ, đồ dùng hoạt động làm quen chữ cái p-q  + Nhóm 2:  Làm sách về chủ đề Hiện tượng tự nhiên. | |  |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động/trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | ***Đầu bếp nhí*** | - Trẻ tự tin thực hiện các thao tác và sử dụng ngôn ngữ thể hiện vai chơi,  - Khéo léo chế biến các món ăn theo mùa.  - Trẻ hứng thú thể hiện vai chơi trong góc chơi. Đoàn kết chia sẻ, giúp đỡ nhau trong nhóm chơi. | - Nhà hàng ẩm thực bốn mùa.  - Đi siêu thị mua sắm đồ.  - Quầy sinh tố bốn mùa.  - Chế biến, nấu các món ăn đơn giản cho gia đình, cho các bạn.  - Sắp xếp phục vụ bàn ăn, đồ dùng sau khi chế biến.  - Trò chơi: Đầu bếp đa tài. | - Trang phục nấu ăn: Nồi, chảo, bát, đũa, đĩa, …..  - Một số thực phẩm, gia vị có sẵn đặc trưng theo mùa.  ( Thịt, cá trứng…Cá loại rau, củ, quả…)  - Quầy nước sinh tố; ca cốc, các loại nước đóng chai… | x | x | x | x |
| **Góc phân vai** | ***Người bán hàng duyên dáng*** | - Trẻ tự tin thực hiện các thao tác vai và sử dụng ngôn ngữ của người bán hàng và người mua hàng (cách bảo quản, đóng gói giao hàng)  - Trẻ hứng thú thể hiện vai chơi (thể hiện thói quen ăn uống lịch sự, văn minh) | - Bán các loại thực phẩm đặc trưng của mùa hiện tại.  - Bán các loại trang phục, đồ cùng theo mùa.( quần áo mưa, ô, mũ, ….)  - Cửa hàng rau sạch, trứng tươi, thịt, cá, tôm, bánh kẹo,….  - Trò chơi: Giờ vàng giảm giá | - Các loại rau, củ, quả  - Các loại thực phẩm: tôm, cua, cá,…  - Các loại bánh kẹo, sữa,  - Các đồ dùng đồ chơi theo mùa( mũ, găng tay, ô,….) | x | x | x | x |
| **2** | **Xây dựng - Lắp ghép** | ***Kỹ sư tài ba*** | - Trẻ sáng tạo mạnh dạn trong khi chơi, sử dụng ngôn ngữ phù hợp, thể hiện được ý định của mình thông qua công trình.  - Đoàn kết và cùng nhau hoàn thành dự án. | Công viên nước | - Mô hình công viên, trạm khí tượng, bãi biển, khu nghỉ dưỡng.  - Đồ dùng phụ trợ, đèn cao áp, đài phun nước, ghế đá, đồ chơi thể thao, phao bơi đi biển,thảm cỏ, cây xanh, cây hoa, gạch, hàng rào, bộ đồ chơi lắp ghép to nhỏ,...  - Tranh mẫu một số ngôi nhà và hàng rào,... | x |  |  |  |
| Trạm khí tượng Thiên Văn |  | x |  |  |
| Bãi biển mùa hè |  |  | x |  |
| Khu Resort nghỉ dưỡng |  |  |  | x |
| **3** | **Học tập** | ***Nhà nghiên cứu giỏi*** | - Trẻ biết sắp xếp đúng quy trình sự hình thành của nước.  - Nhận biết, so sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 9.  - Trẻ biết sắp xếp đúng thứ tự các mùa trong năm  - Trẻ biết phân loại trang phục theo mùa  - Biết ghép tranh theo mẫu  - Biết sắp xếp theo quy tắc | ( *Nhà nghiên cứu giỏi*):  - Xếp đúng quy trình sự hình thành của nước. | - Tranh lô tô sự hình thành của nước  - Bảng chơi | x |  |  |  |
| - Biết ghép các hình khối để tạo thành hình theo mẫu  - Biết tạo nhóm đối tượng tương ứng số lượng  - Biết đếm que tính và gắn số tương ứng  - Trẻ có kĩ năng cất, dọn đồ chơi đúng kí hiệu- Biết sao chép số lên cát  - Thí nghiệm qua lăng kính sỏi và cát.  - Thí nghiệm cánh hoa đổi màu  - Trò chơi Kidsmart ngôi nhà toán học của nàng bò Milly, ngôi nhà khoa học Sammy... và một số bảng chơi ứng dụng sáng tạo từ Kidsmart | - Bảng chơi nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 9 | - Các thẻ số từ 1-9.  - Bảng chơi |  | x | x |  |
| - Thứ tự các mùa trong năm | - Lô tô tranh các mùa trong năm  - Bảng chơi |  | x |  |  |
| - Chọn đúng trang phục theo các mùa (đông, hè) | - Lô tô các loại trang phục  - Bảng chơi |  | x |  |  |
| **Học tập** | ***Nhà nghiên cứu giỏi*** | Hộp “Sao 3D lấp lánh”  - Đóng mở hộp  - Chọn các vì sao đặt vào mô hình vũ trụ 3D | - Mô hình vũ trụ 3D  - Các vì sao  - Hộp. |  |  | x |  |
| Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước  Trò chơi : Bé chọn hành vi đúng sai | - Lô tô các hành vi  - Bảng chơi |  |  |  | x |
| Chiếc cốc biến hình  + Xoay cốc có trang phục theo mùa vào đúng vị trí | - Cốc nhựa trong suốt  - Hình người và trang phục các mùa |  | x |  |  |
| Ghép tranh que kem chủ đề hiện tượng tự nhiên | - Tranh que kem  - Bảng gắn tranh | x |  |  |  |
| Que tính thông minh  + Làm tính trên que kem và cắm đúng cốc có số kết quả tương ứng | - Que tính có gắn phép tính cộng trừ bằng hình ảnh  - Cốc nhựa gắn số |  |  | x |  |
| Xếp theo quy tắc | - Lô tô chủ đề hiện tượng tự nhiên  - Bảng chơi | x |  |  |  |
| Nối đủ số lượng đám mây và ông mặt trời với chữ số 9 tương ứng | - Thẻ số từ 1-9  - Lô tô đám mây, ông mặt trời |  | x | x |  |
| **Học tập** | ***Nhà nghiên cứu giỏi*** | Trò chơi “Những chiếc lọ biết đếm”:  + Cho sỏi, đá… vào lọ đúng số lượng và đúng loại. | - Các lọ có gắn số và gắn hình vẽ các loại sỏi, đá khác nhau.  - Các loại sỏi, đá. |  |  | x |  |
| Bé viết chữ số lên cát | - Khay cát, bút gỗ  - Thẻ số 1-9 |  |  | x |  |
| Đồ chơi thông minh montessori | - Bộ núm trụ  - Bộ gậy số  - Bộ đa giác  - Bộ âm thanh |  |  |  | x |
| Bộ xúc, kẹp, gắp đủ số lượng | - Khay, đũa, kẹp, thìa  - Hạt gấc  - Bát gắn số 1-9 |  | x |  |  |
| Thí nghiệm qua lăng kính sỏi và cát | - Kính lúp, đá, sỏi, cát |  |  | x |  |
| Thí nghiệm cánh hoa đổi màu | - Màu nước, bông hoa cúc, |  |  |  | x |
|  |  |  | - Trẻ nhận biết, phát âm chữ cái thông qua một số trò chơi trong chủ đề hiện tượng tự nhiên.  - Rèn cho trẻ quan sát ghi nhớ chữ cái đã học  - Rèn cho trẻ một số kĩ năng cầm bút, ngồi đúng tư thế. | - Bàn quay ôn chữ.  - Bảng chơi ghép từ theo tranh các hiện tượng tự nhiên  - Bảng chơi Bù chữ còn thiếu  - Gạch chân chữ dưới từ  - Viết nét chữ trên cát  - Xếp các nét chữ bằng sỏi, đá.  - Uốn chữ  - In, đồ chữ cái  - Ô chữ thông minh: “Nối chữ với từ”,  - Sao chép từ về các hiện tượng tự nhiên  - Tập tô chữ cái | - Bàn quay, các bảng chơi  - Nét chữ bằng xốp  - Dây kẽm  - Khuôn chữ  - Khay cát, bút gỗ  - Thẻ chữ, bảng ghép, tranh lô tô  - Tranh có chứa từ, bút chì, vở | x | x | x | x |
|  | **Góc sách** | ***Những cuốn sách nhỏ của tôi*** | - Trẻ có kỹ năng đọc, giở sách và biết kể chuyện theo tranh chữ to.  -Trẻ biết kể chuyện sáng | - Làm sách, album ảnh : Một số hiện tượng tự nhiên  - Trẻ đọc tranh thơ chữ to  - Kể chuyện sáng tạo | - Tranh truyện, tranh thơ chữ to.  - Quyền album, sách báo cũ,  - Kéo, keo, sáp màu, |  |  |  |  |
|  | **Góc sách** | ***Những cuốn sách nhỏ của tôi*** | tạo và tạo ra bộ sưu tập ngộ nghĩnh về các hiện tượng tự nhiên  - Biết cách làm album, sách truyện. | bằng tranh, mô hình…  - Xem sách, họa báo về các hiện tượng tự nhiên.  - Làm sách, album ảnh về con người với các mùa trong năm.  - Đọc thơ chữ to : *Em yêu mùa hè*  - Xem sách truyện, họa báo về các mùa  - Kể lại truyện theo tranh : *Câu chuyện bốn mùa*  - Đọc thơ chữ to: *Bé nghịch cát*  - Xem sách truyện: Báo ảnh về các loại đất, đá, cát sỏi..  - Làm album ảnh: Các nguồn nước quanh bé,  - Đọc thơ chữ to*: Tiết kiệm nước* | - Sa bàn rối , rối ngón tay, mô hình người…. | x |  |  |  |
|  | x |  |  |
|  |  | x |  |
| - Xem truyện tranh: *Giọt nước tí xíu,Hồ nước và đám mây…* |  |  |  | x |
| **4** | **Nghệ thuật** | ***Họa sĩ nhí*** | - Trẻ luyện kỹ năng vẽ, xé dán để tạo bức tranh về các hiện tượng tự nhiên mà bé yêu thích có bố cục hợp lý.  - Biết quan sát mẫu chắp ghép để tạo ra bức tranh về các mùa.  - Biết dùng các loại hình in, cọ vẽ, ống hút để tạo thành bức tranh in, vẽ, phun thổi có màu sắc đẹp.  - Có kĩ năng nặn về một  số hiện tượng tự nhiên  - Mạnh dạn nhận xét sản phẩm tạo hình | - Vẽ tranh về một số hiện tượng, vẽ mưa, mặt trời, cầu vồng…  -Làm nhật ký khí tượng  - Làm chong chóng, chuông gió  - Làm bảng thời tiết, vẽ biểu đồ nhiệt độ  - Chế tạo chiếc nhiệt kế | - Lịch, giấy,bìa, tranh ảnh, hồ dán, kéo, màu nước, phẩm màu, đất nặn, bảng con, giá vẽ,các nguyên vật liệu khác,..... | x |  |  |  |
| - Vẽ, cắt dán trang phục các mùa  - Nặn đám mây, ông mặt trời, cầu vồng…  - Làm album ảnh “*Cây bốn mùa”* |  | x |  |  |
|  | - Làm tranh từ cát, sỏi…  - Làm bộ sưu tập: *Những viên sỏi sắc màu* |  |  |  | x |  |
| - Vẽ công viên nước, trời mưa  - Chế tạo ống truyền nước. |  |  |  | x |
|  | ***Âm nhạc*** | ***Những nhạc công tài ba*** | \*Âm nhạc:  - Nhận ra giai điệu, tên bài hát quen thuộc.  - Tích cực tham gia hoạt động | - Hát những bài hát về chủ đề hiện tượng tự nhiên  - Sử dụng một số dụng cụ để vỗ đệm theo lời bài hát  - Trò chơi*: Hát nối tiếp, Tiết tấu vui nhộn* | - Các băng đĩa, đài, video, bản nhạc, ....  - Dụng cụ âm nhạc: Trống, phách, xắc xô, thanh la, gáo dừa, ....  - Trang phục biểu diễn, mũ múa, nơ tay,... | x |  |  |  |
| - Hát bài hát : *Mưa bóng mây, Cầu vồng tuổi thơ…*  - Biểu diễn múa bài kết hợp múa: *Cầu vồng tuổi thơ*  - Chơi thổi kèn bằng lá chuối |  | x |  |  |
| - Hát bài hát *Bé và ông trăng...*  - Vận động vỗ đệm theo tiết tấu bài hát *Chiếc đèn ông sao.*  - Trò chơi: Hát theo tiết tấu |  |  | x |  |
| Hát về mưa: *Tia nắng hạt mưa, Mưa rơi…*  -Vận động: Nhảy theo nhịp trống |  |  |  |  | x |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 1: “DỰ ÁN GIÓ VÀ NHỮNG ĐIỀU THÚ VỊ”**

**Thứ hai, ngày 04 tháng 04 năm 2022**

**Vận động cơ bản: Ném xa bằng 2 tay**

**Lĩnh vực phát triển thể chất**

**1.Mục đích, yêu cầu**

* Trẻ biết tên và thực hiện thuần thục vận động ném xa bằng 2 tay*.*
* Rèn kỹ năng khéo léo khi ném túi cát bằng 2 tay, phối hợp giữa tay và mắt, kỹ năng định hướng không gian khi thực hiện bài tập.
* Giáo dục trẻ tính kỷ luật, tinh thần thi đua, hợp tác, hứng thú vui vẻ thực hiện hoạt động cùng cô và các bạn.

**2. Chuẩn bị**

* Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, bằng phẳng.
* Vạch kẻ xuất phát.
* Nhạc bài hát: “*Mr Sun, Sun, Mr Golden Sun”, “Richky – world cup”, “Bảy sắc cầu vồng”.*

-Túi cát số lượng 4-6 túi, bóng nhựa, sân gôn.

* Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.

**3. Tổ chức hoạt động**

***\* Trò chuyện:***

* Chào mừng các con đến với Hội thi “*Những chiến binh Mặt Trời*” với 3 đội chơi: Tia Chớp, Bình Minh, Cầu Vồng
* Để tham gia được các phần thi đòi hỏi chúng mình phải có sức khỏe tốt. Muốn vậy chúng ta phải làm gì?
* Vậy các con đã sẵn sàng đến hội thi chưa?
* Hội thi “*Những chiến binh Mặt Trời*” bắt đầu!

***Phần thi thứ nhất: Những tia nắng nhảy nhót***

* Trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp với các kiểu đi khác nhau: đi bằng gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm theo nhạc bài hát “*Mr Sun, Sun, Mr Golden Sun*”.
* Trẻ chuyển đội hình theo 3 hàng ngang.

***Phần thi thứ 2:Chiến binh đua tài***

***\* Những chiến binh rèn luyện:***

* **3 đội** thi đua tập bài tập phát triển chung theo nhạc bài hát *“Bảy sắc cầu vồng”*với các động tác như sau:

+ Tay: 2 tay đánh xoay tròn trước ngực.

+ Chân: đưa chân sang ngang từng bên 1.

+ Bụng: Tay lên cao nghiêng người sang 2 bên.

+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.

+ Động tác nhấn mạnh: Tay: 2 tay đánh xoay tròn trước ngực.

* Trẻ chuyển đội hình 3 hàng ngang sang đội hình 2 hàng dọc.

**\* *Thử tài của những chiến binh:***

* Tiếp theo 3 đội sẽ bước vào phần thi **“*Thử tài của những chiến binh”***
* Cô giới thiệu tên vận động “Ném xa bằng 2 tay” và làm mẫu 2 lần.

+ Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích.

* Vừa rồi cô đã thực hiện vận động gì?

+ Cô làm mẫu lần 2 đồng thời phân tích động tác như sau:

* Tư thế chuẩn bị: Đứng hai chân rộng bằng vai, hai tay cầm túi cát để phía dưới. Khi có hiệu lệnh “Ném” đưa cao lên đầu cầm túi cát giơ cao lên đầu, thân trên hơi ngả ra sau, dùng sức của thân và tay để ném túi cát đi xa.
* Mời 2 trẻ khá lên thực hiện bài tập, cả lớp quan sát và nhận xét, cô khẳng định lại động tác.
* Lần lượt trẻ ở các đội lên thực hiện cho đến hết ( Trẻ thực hiện 2 lần).
* Lần 3: các đội thi đua với nhau.
* Cô bao quát, khen ngợi những trẻ thực hiện tốt, động viên, sửa sai cho trẻ có kỹ năng chưa đúng.

\* ***Thử thách cuối cùng:***

* Cách chơi: Lấy bóng ở trong rổ, đặt ở điểm sút và sút bóng vào gôn.
* Luật chơi: thời gian cho các đội là một bản nhạc “*Richky – world cup*”. Khi bản nhạc kết thúc, đội nào sút được nhiều bóng vào khung thành, đội đó sẽ chiến thắng.
* Cô nhận xét và kiểm tra kết quả của 3 đội.

***Phần thi thứ 3: Thư giãn cùng những chiến binh***

* Hội thi “*Những chiến binh Mặt Trời*” đã kết thúc với chiến thắng thuộc về 3 đội! Xin chúc mừng và phần thưởng giành cho những chiến binh là một hộp quà bí mật.
* Xin mời những chiến binh cùng nhau đi nhẹ nhàng, hít thở sâu để tìm món quà cho đội mình nhé!

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày: (*Dự kiến đánh giá):***

***\* Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

* *Quan sát, chú ý đến những trẻ có dấu hiệu bất thường về sức khỏe.*
* *Tổng hợp chung tình hình sức khỏe trong ngày.*

***\* Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

* *Chú ý đến cảm xúc trên gương mặt, thái độ, hành vi, lời nói...của trẻ.*
* *Đánh giá sự hứng thú, tích cực trong các hoạt động của trẻ.*

***\* Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

* *Quan sát:*

*+ Kĩ năng thực hiện vận động của trẻ*

*- Đánh giá: Theo mục tiêu của hoạt động được đặt ra:*

*+ Đạt: Trẻ nói được tên và thực hiện thuần thục vận động.*

*+ Cần cố gắng: Trẻ thực hiện vận động, còn hạn chế.*

*+ Chưa đạt: Trẻ chưa thực hiện đúng yêu cầu của hoạt động (Rèn thêm vào mọi lúc mọi nơi).*

**Thứ ba, ngày 05 tháng 04 năm 2022**

**Khám phá khoa học: Gió và những điều thú vị!**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**1. Mục đích yêu cầu**

* Trẻ nhận biết và phân biệt được đặc điểm, ích lợi, tác hại của gió.
* Biết có 2 loại gió: Gió tự nhiên và gió nhân tạo, có thể tạo ra gió.
* Rèn kỹ năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định.
* Giáo dục trẻ tiết kiệm điện và biết cách bảo vệ cơ thể, ăn mặc phù hợp khi thời tiết thay đổi.

**2. Chuẩn bị**

* Một số hình ảnh về tác hại và lợi ích của gió, bảng gai.
* Video về hình ảnh và âm thanh các loại gió tự nhiên ( gió nhẹ, gió bão,…)
* Máy tính xách tay, loa, que chỉ...
* Quạt điện, quạt giấy, một số vật nặng ( khối gỗ, đá, sỏi…), một số vật nhẹ (bông gòn, bóng bay, giấy…),thuyền giấy, chậu nước, một số túi nilong (to, nhỏ khác nhau) trẻ đã sưu tầm được...
* Nhạc bài hát “*Wind the Bobbin Up*”, “ *Mây và gió*”.

**3. Hướng dẫn thực hiện**

***\* Ổn định tổ chức***

* Cô tổ chức cho trẻ chơi “*Thử tài bắt gió*”: Trẻ cầm túi ni lông chạy và bắt gió, trên nền nhạc “*Wind the Bobbin Up*”:
* Các con vừa được chơi trò chơi gì? Con cảm thấy như thế nào?
* Cùng nhắm mắt lại và chờ đợi điều kỳ diệu gì sẽ xảy ra nhé (Cô bật quạt điện thổi về phía trẻ)
* Cho trẻ ngồi cảm nhận gió mát từ quạt điện.

***Hoạt động 1: Gió và những điều thú vị***

*\* Gió nhân tạo: Trẻ thực nghiệm với gió nhân tạo:*

* Các con nhìn xem cô chuẩn bị những gì?
* Điều gì sẽ xảy ra khi cô bật chiếc quạt này lên? (Cô dùng quạt điện hướng vềphía các đồ dùng như khối gỗ, đá, sỏi, bông gòn, bóng bay, giấy…)
* Tại sao bông, giấy, bóng bay bay đi được mà khối gỗ, đá, sỏi lại không bay được?
* Cho trẻ thảo luận và nêu ý kiến.

=>Vì khi cô bật quạt, quạt quay tạo ra gió làm cho những vật nhẹ như: bông, giấy, bóng bay bay đi.

* Cho trẻ làm thực nghiệm với quạt giấy: Cô cho 2 trẻ quay mặt vào nhau,mỗi trẻ 1 cái quạt giấy (đã chuẩn bị từ chiều hôm trước) rồi quạt cho nhau.
* Khi quạt cho bạn con thấy điều gì xảy ra và khi được bạn quạt con cảm thấy như thế nào? (Bạn được quạt cảm thấy mát, còn quạt cho bạn thì thấy tóc bạn bay)
* Cho trẻ dùng quạt giấy quạt những đồ dùng (như khối gỗ, đá, sỏi, bông gòn, bóng bay, giấy…) và hỏi trẻ kết quả sau khi quạt?
* Cho trẻ nêu ý kiến về quá trình trải nghiệm với gió quạt giấy, gió quạt điện (Gió quạt điện mạnh và mát hơn gió quạt giấy)
* Khi các con cảm thấy nóng, muốn có gió mình phải làm gì? (Dùng quạt điện hoặc quạt giấy)
* Gió từ quạt giấy, quạt điện gọi là gió gì?

=>Gió từ quạt giấy, quạt điện gọi là gió nhân tạo.

* Các con hãy lại gần quạt điện đang bật và mang cho cô một chút gió về đây nhé!
* Ai có nhận xét gì về đặc điểm của gió?
* Cô khái quát lại đặc điểm của gió nhân tạo: gió nhân tạo không có màu, không mùi, không hình dạng và không cầm nắm được.

*\* Gió tự nhiên:*

* Cho trẻ quan sát và nhận xét về lá cây, lá cờ, chong chóng… ngoài sân trường.

\* Cho trẻ xem video về một số hình ảnh của gió tự nhiên (video lá cờ bay, lá khô cuộn xào xạc).

* Vì sao mà lá cây đung đưa và lá cờ lại bay? (Do có gió)

=>Gió tự nhiên là một hiện tượng tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí và đã tạo ra gió.

* Gió có tác dụng gì đối với chúng ta?

\* Cho trẻ xem một số hình ảnh (gió làm khô quần áo, hoa thụ phấn nhờ gió, hình ảnh trẻ thả điều trên đồng cỏ).

=>Gió có lợi cho con người, làm khô quần áo, thông thoáng nhà cửa, làm sạch môi trường không khí và gió còn giúp cho các bạn nhỏ thả những con diều bay cao nữa đấy, ngoài ra gió còn tạo ra điện năng phục vụ con người.

* Nếu gió mạnh thì điều gì sẽ xảy ra?

\* Cho trẻ xem video về gió gây tác hại như đổ cây, sập nhà cửa.

=>Trong các cơn bão to gió làm đổ cây, sập nhà cửa, thiệt hại hoa màu, gây thiệt hại về cơ sở vật chất và tính mạng cho con người.

***\* So sánh gió nhân tạo và gió tự nhiên .***

**-***Giống nhau:* Đều có tên gọi là gió.

**-***Khác nhau:* + Gió tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí tạo thành gió.

+Gió nhân tạo do con người tạo ra .

\* Giáo dục:

Các con ạ, gió có hai loại là gió nhân tạo do con người tạo ra và gió tự nhiên.Vậy khi sử dụng quạt điện các con phải biết tiết kiệm điện vào mùa hè và mùa đông gió mùa chuyển lạnh thì phải mặc quần áo ấm và hạn chế đi ra ngoài đường.

***Hoạt động 2:******Trò chơi***

*\* Trò chơi 1: Ai nhanh trí (gắn vào bảng gai)*

* Chọn hành vi đúng sai về ích lợi tác hại của gió, cách bảo vệ sức khỏe khi gió mùa về.

\* *Trò chơi 2: Tạo gió*

* Cô giới thiệu các nhóm chơi, cách chơi, chia trẻ làm 4 nhóm.
* Cho trẻ thả thuyền vào nước và tạo sức gió, thổi thuyền bằng ống hút (Mỗi trẻ 1 ống thổi tạo gió)

***\* Kết thúc****:*

* Cô nhận xét tuyên dương trẻ
* Cho cả lớp hát bài hát “ *Mây và gió*” và đi ra thả diều, ngắm chong chóng quay.

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***\* Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

* *Quan sát, chú ý đến những trẻ có dấu hiệu bất thường về sức khỏe.*
* *Tổng hợp chung tình hình sức khỏe trong ngày.*

***\* Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

* *Chú ý đến cảm xúc trên gương mặt, thái độ, hành vi, lời nói...của trẻ*
* *Đánh giá sự hứng thú, tích cực trong các hoạt động của trẻ.*

***\* Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

* *Quan sát:*

*+ Kĩ năng đàm thoại, thảo luận, nhận xét của trẻ.*

* *Đánh giá: Theo mục tiêu của hoạt động được đặt ra:*

*+ Đạt: Trẻ nhận biết và phân biệt được đặc điểm, ích lợi, tác hại của gió.Biết chia sẻ, tự tin phối hợp cùng bạn trong các hoạt động.*

*+ Cần cố gắng: Trẻdiễn đạt chưa rõ ý, thiếu mạch lạc về đặc điểm, ích lợi, tác hại của gió. Chưa tích cực tham gia hoạt động cùng các bạn.*

*+ Chưa đạt: Trẻ không thực hiện được mục tiêu của hoạt động được đặt ra (tạo thêm nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động).*

**Thứ tư, ngày 06 tháng 04 năm 2022**

**Làm quen văn học: Truyện “*Chị Gió và Cô Mây*”**

**Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**

**1. Mục đích yêu cầu**

* Trẻ hiểu nội dung, nhớ trình tự diễn biến câu truyện.
* Trẻ thể hiện được ngữ điệu, cử chỉ phù hợp với tính cách và hành động của nhân vật trong truyện,**kể lại chuyện bằng cách diễn rối nhờ sự giúp đỡ của cô.**
* Rèn trẻ trả lời đủ câu, rõ ý, phát triển ᴠốn từ cho trẻ.
* Thông qua câu chuyện giúp trẻ biết bảo vệ bản thân khi đi dưới trời mưa, gió.

**2. Chuẩn bị**

* Cô tạo dựng sân khấu 3D mini với hệ thống đèn thể hiện ánh sáng mặt trời, thanh trượt di chuyển các nhân vật Chị Gió và Cô Mây, rối các nhân vật truyện “*Chị Gió và Cô Mây*”.
* Mô hình, trang phục trẻ diễn rối.
* Nhạc nền kể chuyện, nhạc bài hát: *How’s the Weather?, “Mưa bóng mây”.*

**3. Cách tiến hành**

***\* Gây hứng thú***

* “*Chị cho em đi làm nước chảy với. Nhởn nhơ bay lượn một mình mãi em cũng chán lắm. Em muốn làm việc có ích cho người cơ. Chị Gió thổi mạnh, đưa mây đi rất nhanh”…*Đó là câu nói của ai trong câu truyện gì?

***Hoạt động 1: Kể chuyện: “Chị Gió và Cô Mây”***

* Lần 1: Cô kể diễn cảm bằng sân khấu rối 3D giúp trẻ nhớ lại và hiểu nội dung câu truyện: Nói về các hiện tượng tự nhiên: gió, mây, mặt trời, mưa,.. Và đặc biệt là giải thích về sự hình thành những cơn mưa.
* Đàm thoại giúp trẻ nhớ lại trình tự diễn biến câu truyện:

+ Cô ᴠừa kể cho lớp mình nghe câu chuуện gì?

+ Cô Mâу như thế nào?

+ Vì ѕao cô Mâу đi chơi có một mình? Cô Mâу đã gặp ai?

+ Chị Gió đã nói những gì ᴠới cô Mâу?

+ Sau khi nghe chị Gió nói, cô Mâу đã trả lời ra sao?

+ Bạn nào thích làm chị Gió? Bạn nào thích làm cô Mâу? (Cho trẻ đóng vai cô Mây, Chị Gió và thể hiện diễn cảm lại lời đàm thoại của hai nhân vật)

+ Để cầu mưa, các bạn nhỏ đọc bài đồng dao gì?

+ Chúng ta cùng đọc bài đồng dao nhé? (Cô ᴠà trẻ đọc ᴠè “*Cầu trời mưa xuống”)*

+ Câу cối, cỏ, hoa háo hức đón chờ mưa như thế nào?

+ Khi có mưa, các bạn nhỏ làm gì?

=>Giáo dục trẻ tìm chỗ trú an toàn khi trời mưa.

* Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài “*Mưa bóng mây”.*

***Hoạt động 2: Trẻ tập kể chuyện bằng sa bàn rối***

* Giáo viên hướng dẫn trẻ diễn rối và kể chuyện.
* Cô thấy câu chuyện này rất hay và chúng mình cũng đã thuộc lời của các nhân vật rồi đấy. Vậy bây giờ chúng mình có muốn được diễn rối, kể lại câu chuyện này cho cô và cả lớp cùng xem không?
* Bạn nào thích được làmCô Mây, Chị Gió?
* Trẻ diễn rối dưới sự dẫn truyện của cô.
* Cô gợi ý nếu trẻ chưa nhớ .
* Cả lớp cùng lắng nghe và hưởng ứng với các bạn.

***\* Kết thúc:***

* Cô nhận xét tiết học, động viên khen ngợi trẻ.
* Cô và trẻ cùng vận động bài hát “*How’s the Weather?”*

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***\* Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

* *Quan sát, chú ý đến những trẻ có dấu hiệu bất thường về sức khỏe.*
* *Tổng hợp chung tình hình sức khỏe trong ngày.*

***\* Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

* *Chú ý đến cảm xúc trên gương mặt, thái độ, hành vi, lời nói...của trẻ*
* *Đánh giá sự hứng thú, tích cực trong các hoạt động của trẻ.*

***\* Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

* *Quan sát:*

*+ Kĩ năng đàm thoại, diễn rối, thể hiện được ngữ điệu, cử chỉ phù hợp với tính cách và hành động của nhân vật trong truyện.*

* *Đánh giá: Theo mục tiêu của hoạt động được đặt ra:*

*+ Đạt: Trẻ tự tin diễn rối, diễn đạt có biểu cảm các lời thoại của nhân vật.*

*+ Cần cố gắng: Trẻ diễn đạt lời thoại các nhân vật chưa rõ ý, thiếu mạch lạc. Chưa chủ động tham gia vào hoạt động của lớp.*

*+ Chưa đạt: Trẻ không thực hiện được mục tiêu của hoạt động được đặt ra (đặt những câu hỏi đàm thoại vừa sức, phù hợp với năng lực của trẻ).*

**Thứ năm, ngày 07 tháng 04 năm 2021**

**Tên hoạt động học: “*Trường bé xanh - sạch - đẹp!”***

**Lĩnh vực phát triển TCKNXH**

**1. Mục đích - Yêu cầu**

* Trẻ biết thế nào là trường lớp xanh, sạch, đẹp; biết được ích lợi của môi trường xanh - sạch - đẹpđối với đời sống con người, động vật, cây cối.
* Trẻ có kĩ năng quan sát, phỏng đoán, trả lời câu hỏi mạch lạc, rõ ràng để diễn đạt sự hiểu biết của mình về môi trường.
* Trẻ có thái độ vui vẻ, tích cực, có ý thức và hành vi bảo vệ trường, lớp và môi trường xung quanh xanh- sạch- đẹp.

**2. Chuẩn bị:**

* Nhạc bài hát: “*Happy Trees Song”, “Old Macdonal Have A Farm”, “If you’re happy and you know it”...*
* Bảng mặt vui/mặt buồn, hộpđựng đồ dùng, keo, băng dính, đề can, kéo, màu vẽ, bút dạ, bút lông, khăn lau tay...
* Các loại chai, lọ nhựa trẻ đã sưu tầm được.
* Tranh lo to cắt thành mảnh ghép (Hình ảnh 1 về môi trường xanh, sạch, trong lành; Hình ảnh 2 về môi trường bị ô nhiễm; Hình ảnh 3về cách bảo vệ môi trường),loto về bảo vệ môi trường và không bảo vệ môi trường

**3. Hướng dẫn thực hiện:**

***\* Ổn định tổ chức:***

* Cô và trẻ dạo quanh sân trường, quan sát quang cảnh sân trường vào buổi sáng.
* Trẻ cùng cô ngồi dưới thảm cỏ, hít thở không khí trong lành.

***Hoạt động 1: Bé với môi trường xanh sạch đẹp***

* Cho trẻ nêu cảm nhận của bản thân về cảnh quan sân trường (cây xanh, bóng mát, hoa nở, không khí trong lành...)

+ Tại sao sân trường mình xanh-sạch-đẹp?

+ Các con thử đoán xem điều gì sẽ xảy ra khi cây xanh không được chăm sóc và sân trường không được quét dọn?

\* Trò chơi 1: Ghép tranh“ Môi trường”

* Cô phổ biến luật chơi và cách chơi.

+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi, nhiệm vụ của các con về 3 đội và cùng nhau ngồi thành 3 vòng tròn, ghép các mảnh ghép thành một bức tranh hoàn chỉnh.

+ Luật chơi: Thời gian cho 3 đội là bản nhạc “*Happy Trees Song”*, đội nào ghép tranh nhanh bằng cách lắc chuông trước, tranh ghép đúng hình ảnh thì đội đó sẽ chiến thắng.

* Trẻ thảo luận nhóm và nói về nội dung bức tranh của nhóm mình:

+ Đội 1: Hình ảnh về môi trường xanh, sạch, trong lành.

+ Đội 2: Hình ảnh về môi trường bị ô nhiễm.

+ Đội 3: Hình ảnh về cách bảo vệ môi trường.

* Các con có suy nghĩ gì về bức tranh vừa ghép xong?
* Để hiểu rõ hơn về môi trường hiện nay và cần phải làm gì, chúng ta cùng đến với các bức tranh của các đội nhé!

\* Tranh 1: Môi trường xanh, sạch, trong lành.

+ Môi trường trong lành là môi trường như thế nào?

+ Khi chúng ta đi dạo công viên hay đi dã ngoại chúng ta có cảm giác gì?

+ Không khí, cây cối như thế nào?

+ Vậy môi trường trong lành, sạch sẽ giúp sức khỏe và tinh thần chúng ta ra sao?

\* Tranh 2: Môi trường bị ô nhiễm

+ Môi trường bị ô nhiễm là như thế nào?

+ Vì sao con biết là môi trường đang bị ô nhiễm?

+ Môi trường bị ô nhiễm sẽ ảnh hưởng trực tiếp lên đời sống con người và con vật như thế nào?

\* Tranh 3: Cách bảo vệ môi trường.

+ Để hạn chế ô nhiễm môi trường chúng ta cần phải làm gì?

+ Các con đã làm gì để bảo vệ môi trường? (Trẻ thảo luận nhóm và đưa ra các ý kiến của mình)

* Giáo dục trẻ: Có rất nhiều hoạt động để bảo vệ môi trường. Với các bạn nhỏ như chúng ta thì sử dụng điện nước đúng cách và tiết kiệm, phân loại rác và vứt rác đúng nơi quy định, trồng cây, chăm sóc cây xanh là những việc làm gần gũi nhất để bảo vệ môi trường.
* Cô và trẻ đọc bài vè: “ *Bảo vệ môi trường*”

***\*Hoạt động 2: Bé thi tài***

\* Trò chơi 2: “ Cùng chung sức”

* Cách chơi: Chia trẻ làm 2đội chơi. Lần lượt từng trẻ lên chọn tranh hành vi đúng bảo vệ môi trường gắn vào bảngmặt cười, tranh có hành vi sai gắn vào mặt mếu.
* Luật chơi : Trong vòng một bản nhạc*“If you’re happy and you know it”*, đội nào chọn được nhiều tranh hành vi đúng là thắng cuộc.

\* Trò chơi 3: Những chiếc lọ xinh xắn

* Cho trẻ quan sát và nhận xét về những nguyên liệu (chai, lọ nhựa…) cô đã chuẩn bị.
* Trẻ nêu ý tưởng tái chế với những nguyên liệu (chai, lọ nhựa…)
* Tổ chức cho trẻ thực hiện: làm giỏ, lọ, chạu hoa…trên nền nhạc bài hát *“Old Macdonal Have A Farm”*
* Cô quan sát – hướng dẫn động viên trẻ.

***\* Kết thúc***

* Cô cho trẻ trồng cây vào những lọ nhựa tái chế mà trẻ vừa làm được.
* Nhận xét tuyên dương trẻ.

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***\* Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

* *Quan sát, chú ý đến những trẻ có dấu hiệu bất thường về sức khỏe.*
* *Tổng hợp chung tình hình sức khỏe trong ngày.*

***\* Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

* *Chú ý đến cảm xúc trên gương mặt, thái độ, hành vi, lời nói...của trẻ*
* *Đánh giá sự hứng thú, tích cực trong các hoạt động của trẻ.*

***\* Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

* *Quan sát:*

*+ Kỹ năng đàm thoại, sự mạnh dạn, tự tin làm việc nhóm.*

* *Đánh giá: Theo mục tiêu của hoạt động được đặt ra:*

*+ Đạt: Trẻdiễn đạt rõ ràng, mạch lạc, thể hiện sự hiểu biết về mục tiêu hoạt động như:thế nào là trường lớp xanh, sạch, đẹp; biết được ích lợi của môi trường xanh - sạch - đẹp đối với đời sống con người, động vật, cây cối.*

*+ Cần cố gắng: Trẻ chưa mạnh dạn tự tin trong các hoạt động, diễn đạt còn hạn chế.*

*+ Chưa đạt: Trẻ không trả lời được câu hỏi. Không phối hợp với các nhóm chơi.( Cần hướng dẫn cho trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi)*

**Thứ sáu, ngày 08 tháng 04 năm 2022**

**Tạo hình:Dự án *“Làm diều giấy”***

**Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**

**1. Mục đích - yêu cầu**

* Trẻ biết được cấu tạo của diều giấy, biết diều giấy bay được là nhờ có gió.
* Chủ động lựa chọn các học liệu và phối hợp kĩ năng cắt, dán, buộc từng phần với nhau tạo thành diều giấy.
* Trẻ tích cực tham gia làm việc nhóm, trân trọng, giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình.
* Thích chơi diều giấy, ngắm diều giấy bay là một cách để mọi người cùng thư giãn sau những giờ làm việc mệt mỏi, căng thẳng.

**2. Chuẩn bị**

* Diều giấy và video diều giấy đang bay trên bầu trời.
* Máy đo lưu lượng và tốc độ gió cầm tay.
* Nhạc bài hát: “ *Dancing Clouds”, “Cloudbabies”…*
* Bìa màu, giấy a4,que tre, ống hút, băng dính, keo, kéo, dập lỗ, cuộn dây dù (loại nhỏ)…

**3. Tiến hành**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu “Cánh diều ước mơ”**

* Các con cùng cô quan sát video: diều giấy đang bay trên bầu trời.

+ Các con vừa quan sát thấy gì? Tại sao diều giấy bay được?

* Cô đưa ra chiếc máy đo lưu lượng và tốc độ gió cầm tay:
* Trẻ thực hành đo tốc độ gió và ghi lại kết quả.
* Gợi ý cho trẻ diều giấy bay được là nhờ có gió.
* Trẻ quan sát diều giấy cô đã chuẩn bị.

**Hoạt động 2: Ý tưởng dự án**

* Trẻ thảo luận và lên ý tưởng lựa chọn nguyên liệu làm diều giấy.

+ Sử dụng nguyên liệu gì để làm diều?

+ Làm thế nào đểcánh diều cứng cáp và bay được?

* Phải làm gì để từng phần của diều dính được vào nhau?
* Muốn giữ được diều bay cao trong gió và không bay mất chúng mình dùng nguyên liệu gì?

**Hoạt động 3: Thiết kế dự án “Làm diều giấy”**

* Chia trẻ thành 5 nhóm thảo luận dự định làm diều giấy.
* Trẻ thể hiện ý tưởng diều giấy theo nhóm trên bản vẽ.
* Giáo viên quan sát và đưa gợi ý cho trẻ:

+ Con dự định làm diều giấy có hình dạng như thế nào?

+ Các phần của diều giấy con đã thiết kế đủ chưa? Có cần thay đổi gì không?

* Các nhóm cùng thảo luận và đi đến thống nhất chọn dự án phù hợp để tiến hành thực hiện.

**Hoạt động 4: Chế tạo diều giấy**

* Trẻ lựa chọn đồ dùng về nhóm làm diều giấy theo bản thiết kế.
* Trẻ phối kết hợp các nguyên vật liệu: Cắt, dán, buộc từng phần với nhau, trang trí tạo thành diều giấy.

+ Giáo viên quan sát và giúp đỡ trẻ trong quá trình thực hiện dự ánlàm diều giấy.

**Hoạt động 5: Trưng bày, giới thiệu dự án và thả diều.**

* Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình: Diều làm bằng chất liệu gì? Màu sắc và hình dạng?
* Cô nhận xét và động viên, khen ngợi trẻ.
* Nếu trẻ chưa thực hiện xong dự án cô có thể động viên giúp đỡ để trẻ hoàn thành dự án.

***\* Kết thúc: Bé thả diều***

Trẻ mang diều ra ngoài trời để thả

**4. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***\* Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

* *Quan sát, chú ý đến những trẻ có dấu hiệu bất thường về sức khỏe.*
* *Tổng hợp chung tình hình sức khỏe trong ngày.*

***\* Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

* *Chú ý đến cảm xúc trên gương mặt, thái độ, hành vi, lời nói...của trẻ*
* *Đánh giá sự hứng thú, tích cực trong các hoạt động của trẻ.*

***\* Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

* *Quan sát:*

*+ Kỹ năng đàm thoại, phối kết hợp làm việc nhóm, kỹ năng tạo hình.*

* *Đánh giá: Theo mục tiêu của hoạt động được đặt ra:*

*+ Đạt: Chủ động lựa chọn các học liệu và phối hợp kĩ năng cắt, dán, buộc từng phần với nhau tạo thành diều giấy.*

*+ Cần cố gắng: Thiết kế các hoạt động còn hạn chế, ý tưởng chưa rõ ràng, sản phẩm cần hoàn thiện thêm.*

*+ Chưa đạt: Chưa phối hợp làm việc cùng nhóm, chưa nêu được ý tưởng và sản phẩm chưa hoàn thiện (Cô giúp trẻ hoàn thiện sản phẩm, rèn thêm kỹ năng tạo hình mọi lúc mọi nơi).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Ngày****......****tháng****......****năm 2022***  ***Người duyệt:*** | ***Ngày****......****tháng****......****năm 2022***  ***Người soạn:*** |